

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 93 /2021/HS-ST.

Ngày: 24/5/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Quốc Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Thọ.

Ông Nguyễn Danh Lợi.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Ông Lương Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 07/4/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2021/HSST-QĐ ngày 23/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 54/2021/HSST-QĐ ngày 17/5/2021 đối với:

**** Các bị cáo:***

1. Họ tên: **Phạm Văn K**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1976 tại: huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 5/12. Con ông: Phạm Văn R (Đã chết) và bà: Hoàng Thị N, SN: 1940; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 5. Vợ: Thiều Thị T, SN: 1974; Có 03 con, con lớn nhất SN 1988, con nhỏ SN 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

2. Họ tên: **Lê Hoài S**, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1984 tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Thịnh Tiến, xã Sơn Tiến, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Con ông: Lê Trung T, SN:1960 và bà: Nguyễn Thị T, SN: 1963. Gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con đầu. Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: - Tại bản án số 12/2017/HSST ngày 11/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 14 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc.

- Tại bản án 120/2018/HSST ngày 23/5/2018, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 14 tháng tù của bản án số 12/2017/HSST của TAND huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, buộc Lê Hoài S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù.

Nhân thân: - Tháng 8/2015 bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi đánh bạc.

- Tháng 02/2016 bị Công an huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

3. Họ tên: **Trần Văn T**, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1970 tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa 7/10. Con ông: Trần Văn D (đã chết) và bà: Lê Thị O (đã chết). Gia đình có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 6. Vợ: Lê Thị L, SN 1970. Có 02 con, con lớn SN 2005, con nhỏ SN 2010.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 5.000.000đ về tội đánh bạc theo bản án số 18/2007/HSST ngày 28/12/2007.

- Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo theo bản án số 30/2010/HSST ngày 20/10/2010.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến ngày 12/01/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

4. Họ tên: **Nguyễn Xuân C**, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1985 tại huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phúc Triền 1, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12. Con ông: Nguyễn Xuân H, SN1954 và bà: Nguyễn Thị B, SN 1956. Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ 02. Vợ: Lê Thị T, SN 1992. Có 02 con, con lớn nhất SN 2013, con nhỏ nhất SN 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/01/2019, bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt 2.000.000đ về hành vi “Sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến ngày 09/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

5. Họ tên: **Nguyễn Bảo C**, tên gọi khác: Không. Sinh năm 2000 tại huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phúc Triền 1, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Tiến D, SN 1978 và bà: Nguyễn Thị Hiền H, SN1978. Bị cáo là con duy nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến ngày 12/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

6. Họ tên: **Thiều Quang H** , tên gọi khác: Không. Sinh năm 1976 tại huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 4/12. Con ông: Thiệu Quang Ổ (đã chết) và bà: Phạm Thị T (đã chết). Gia đình có 06 anh, em, bị cáo là con thứ 6. Vợ: Trần Thị V, SN 1986, có 02 con, con lớn SN 2008, con nhỏ SN 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

7. Họ tên: **Trần Mạnh H**, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1975 tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Phố Thiệu, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hóa 12/12. Con ông: Trần Tiến C(đã chết) và bà: Trần Thị X (đã chết). Bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em. Vợ: Lại Thị H, SN 1978. Có 02 con, con lớn SN 2000, con nhỏ SN 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

8. Họ tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1968 tại:

Huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Lê Hương, xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 7/12. Con ông: Nguyễn Văn D (đã chết) và bà: Trịnh Thị T (đã chết). Gia đình có 05 anh, em, bị cáo là con thứ 05. Vợ: Phạm Thị T, sinh năm: 1976. Có 02 con, con lớn SN 1997, con nhỏ SN 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

9. Họ tên: Nguyễn Công B, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1988 tại: Huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12. Con ông: Nguyễn Công L (đã chết) và bà: Vũ Thị T, SN 1957. Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ 03. Vợ: Lê Thị L, SN 1989. Có 02 con, con lớn SN 2009, con nhỏ SN 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/01/2021 đến ngày 12/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

** Những người tham gia tố tụng khác:*

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn K và Nguyễn Bảo C: Bà Lê Thị Thu Hằng - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Thiệu Quang H : Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Bà Mai Thùy Linh - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước - Chi nhánh số 7, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/12/2020, Phạm Văn K, SN 1976 ở thôn 1, xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa có ý định tổ chức đánh bạc nên gọi điện rủ một số con bạc đến xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đánh bạc. Địa điểm là ngôi nhà hoang ở thôn 2, xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Để

tổ chức đánh bạc, K chuẩn bị bát, bằng vị, bát, đĩa và thuê Lê Hoài S, SN 1984 ở thôn Thịnh Tiến, xã Sơn Tiến, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh làm người xóc cái và đực quân vị; K thuê Thiệu Quang H, SN 1976 và Nguyễn Công B, SN 1988 đều ở thôn 1, xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa làm người canh gác, canh giới và làm nhiệm vụ đón, chở người đánh bạc vào địa điểm đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng tập trung tại ngôi nhà hoang bắt đầu đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Khi mọi người vào đánh bạc, K là người đứng ra thu tiền hồ của các con bạc với số tiền 500.000đ/ 1 người. Quá trình đánh bạc, Nguyễn Bảo C, SN 2000 ở thôn Phúc Triền 1, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa là người làm “tín dụng” (cho các đối tượng vay tiền để đánh bạc) tại xóc bạc. Số tiền đặt cược tối thiểu là 100.000đ và tối đa là 1.000.000đ. Đến khoảng 23 giờ 30’, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ tang vật gồm: 01 (một) bộ bát, đĩa bằng sành; 01 (một) bát vãi; 01 (một) Bằng vị; 01 (một) bộ đực Bằng vị và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số lượng 72.300.000đ (Bảy mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi đối với Phạm Văn K : Là người chuẩn bị công cụ cho mọi người đánh bạc, trực tiếp thu tiền hồ của các con bạc. Ngoài ra, Phạm Văn K còn lôi kéo thêm 03 người khác tham gia vào việc tổ chức đánh bạc, phân công cho họ thực hiện các nhiệm vụ như xóc cái, canh gác, bảo vệ sới bạc, đón, chở khách đánh bạc. Ngoài việc tổ chức đánh bạc, K còn tham gia đánh bạc, là người cầm bằng vị tại chiếu bạc. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, Phạm Văn K đã thu tiền hồ của 06 người với số tiền 500.000đ/1 người là 3.000.000đ, số tiền này K đã ném hết xuống chiếu bạc khi bị bắt quả tang.

Hành vi tổ chức đánh bạc của Lê Hoài S: Chiều ngày 15/12/2020, Lê Hoài S đi đám cưới và được một người quen tên T mời về Thanh Hóa chơi. Khi về đến Thanh Hóa thì T cho người xuống TP. Thanh Hóa đón S về nhà K ở xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa, Thanh Hóa. Đến khoảng 22 giờ, K rủ S đi đánh bạc thì S cùng K đến ngôi nhà hoang nơi K chọn làm địa điểm đánh bạc. Đến nơi, S thấy một số con bạc đã có mặt, S được K giao nhiệm vụ đực con xóc và làm xóc cái tại chiếu bạc. Sau ca bạc, S sẽ được K trả công từ 500.000đ đến 700.000đ.

Hành vi tổ chức đánh bạc của Thiệu Quang H : Tối ngày 15/12/2020, Hoan biết Phạm Văn K tổ chức đánh bạc nên Hoan đến nhà K ở thôn 1, xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa chơi và xin được giúp K tham gia tổ chức đánh bạc thì K đồng ý và bảo Hoan tối lấy xe máy chở khách vào địa điểm đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 30, K gọi điện bảo H ra Quốc Lộ 45 gần Ngã Ba Chè đón khách vào ngôi nhà hoang ở thôn 2, xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa. H đã 02 lần chở khoảng 04 người khách gồm: T, H và 02 người không biết tên vào sới bạc. Việc H chở khách cho K sẽ được K trả công cho số tiền 300.000đ/ ca bạc. Khoảng 23 giờ 30 khi vừa chở khách vào đến sân và quay ra thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Công B: Chiều 15/12/2020, B gặp K và được K thuê tối giúp K chở khách và canh gác sới bạc, xong ca bạc, B sẽ

được K trả công cho 300.000đ thì B đồng ý. Khoảng 23 giờ, K điện cho B ra Ngã Ba Chè đón khách, B đã đi xe máy Wave S màu đỏ ra Ngã Ba Chè thì gặp anh Luận nên B chở anh Luận vào địa điểm đánh bạc. Khi chở Luận vào đến sân và quay xe ra địa điểm canh gác, vừa đến cổng thì thấy lực lượng Công an, B bỏ lại xe máy và chạy thoát. Ngày 04/01/2021, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên B đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa xin đầu thú và khai báo hành vi của mình.

Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Bảo C: Tối ngày 15/12/2020, C cùng với Nguyễn Xuân C và Hùng “Nhịp” đều ở xã Đông Thanh đến nhà K để đánh bạc. C sau đó được chở tới địa điểm đánh bạc là ngôi nhà Hg ở thôn 2, xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa. Khi đến nơi thì K là người tổ chức cho các con bạc đánh bạc. C mang theo 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) nên khi các đối tượng đánh bạc, C đã xin K làm tín dụng với mục đích cho các con bạc vay tiền, cứ cho vay 10.000.000đ thì C cắt lãi 500.000đ. Quá trình làm “tín dụng” C đã cho T, Chung và K vay tiền, mỗi người vay 10.000.000đ (Chung và K vay tiền C không cắt lãi).

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Xuân C: Tối ngày 15/12/2020, Chung đang uống nước cùng C và H “Nhịp” thì thấy K gọi điện cho H “Nhịp” đi đánh bạc nên Chung và C đã cùng H “Nhịp” đến nhà K ở Thiệu Vận, Thiệu Hóa mục đích để đánh bạc. Sau đó, C và H được 1 người chở vào ngôi nhà hoang. Đến nơi, C đã thấy có thảm và công cụ đánh bạc. Một lúc sau, khi các con bạc đến thì K bảo mọi người xuống đánh nên C đã tham gia đánh bạc cùng với khoảng gần 10 người, trong đó C chỉ biết các con bạc gồm: K, T, T, H, C và người xóc cái là nam thanh niên nói giọng Nghệ An. C mang theo 4.000.000đ để đánh bạc. Đánh bạc được 10-15 phút bị thua hết nên đã vay của C 10.000.000đ để đánh tiếp. Khi đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Lợi dụng trời tối nên C đã chạy thoát. Ngày 24/12/2020, sau khi biết mình bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa khởi tố bị can, ra Lệnh bắt để tạm giam, C đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi đánh bạc của Trần Văn T: Khoảng 22h00 ngày 15/12/2020, Trần Văn T và Trần Mạnh H đến nhà Phạm Văn K ở xã Thiệu Vận, Thiệu Hóa để đánh bạc. T và H được Hoan chở bằng xe máy đến địa điểm đánh bạc là ngôi nhà hoang. Đến nơi, T thấy mọi người đang đánh bạc nên cũng ngồi tham gia đánh bạc cùng với H, T, C (làm “tín dụng”) và K. Khi đi đánh bạc, T mang theo 3.500.000đ, đánh được khoảng 03-04 ván thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Hành vi đánh bạc của Trần Mạnh H: Tối ngày 15/12/2020, H đến nhà T uống nước. Tại đây, T rủ H đi đánh bạc thì H đồng ý. Sau đó T và H đi xe ôm đến Ngã Ba Chè thì được K cho H đón vào địa điểm đánh bạc là ngôi nhà hoang. Đến nơi, H thấy mọi người đã chờ sẵn nên khi đánh bạc H đã tham gia cùng. Những người đánh bạc mà H biết gồm: T, K, C, S (xóc cái), T và C. Khi đi H mang theo số tiền 1.000.000đ, H “thả điều” 02 ván bị thua hết nên ngồi xem mọi người chơi. Khi đang xem thì H và mọi người bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T: Tối ngày 15/12/2020, T đi taxi từ nhà lên Ngã Ba Chè sau đó được K cho người đón vào sới bạc là ngôi nhà hoang. Tại đây, T thấy mọi người tập trung đánh bạc nên đã tham gia cùng. Những người đánh bạc mà T biết gồm: C, K, T, H và S (xóc cái). Khi đi đánh bạc, T mang theo 7.000.000đ, tham gia đánh được 5-6 ván thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Khi bắt quả tang T vứt toàn bộ số tiền đánh bạc vào chiếu bạc.

** Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc và xóc bạc, gồm:*

01 (một) xe máy nhãn hiệu xe Honda Wave S màu đỏ-đen, không có biển kiểm soát, số khung: RLHJC5214CY032518; số máy: JC52E-4038688; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen, không có biển kiểm soát, số khung: RLHJC5266DY116966; số máy: JC52E-1349559; 01 (một) xe máy nhãn hiệu xe Honda Wave anphal màu xanh-đen, biển kiểm soát: 36B4-457.30, số khung: RLHHC1218DY645251, số máy: HC12E-5645318; 01 (một) bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) thảm bằng vải, kích thước 4m x 0,8m; 04 (bốn) quân xóc cái hình tròn, đường kính khoảng 1,5 cm x 1,5cm; 01 (một) bảng vị làm bằng bìa cứng màu trắng, kích thước khoảng 60 x 40 cm và tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam là 72.300.000đ (Bảy mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh chủ sở hữu hợp pháp và xử lý: Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anphal biển kiểm soát 36B4 - 457.30 là xe máy thuộc quyền sở hữu của gia đình Phạm Văn K và Thiều Thị Toan. Đêm ngày 15/12/2020, Thiều Quang H đã mượn xe của chị Toan để đi lai khách mà không nói mục đích cho chị Toan biết, chị Toan không có lỗi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng bàn giao lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng. Xe máy nhãn hiệu Wave S màu đỏ-đen, không BKS, số máy: JC52E- 1349559, số khung: RLHJC5266DY116966; là xe máy của gia đình Nguyễn Công B quản lý sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành quỹ trữ, bàn giao lại cho Nguyễn Công B và vợ B quản lý sử dụng. Trong thời gian chờ Quyết định của Tòa án không được phép mua bán, chuyển nhượng. 01 (một) xe máy nhãn hiệu xe Honda Wave S màu đỏ-đen, không có biển kiểm soát, số khung: RLHJC5214CY032518; số máy: JC52E-4038688 và các vật chứng còn lại khác được chuyển đến Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa chờ giải quyết theo luật định.

Đối với Lê Văn Luận, Cơ quan Điều tra đã triệu tập đấu tranh và có căn cứ xác định Luận có mặt tại sới bạc nhưng không có tài liệu chứng minh đối tượng Lê Văn Luận có hành vi Đánh bạc nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Đối với Nguyễn Công H (tức H Nhíp) có tài liệu phản ánh Nguyễn Công H có hành vi gọi điện cho T rủ đi đánh bạc. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xử lý Nguyễn Công H về tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc tội “Đánh bạc”. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý Lê Văn Luận và Nguyễn Công H theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-P2 ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 và điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS). Thiệu Quang H, Nguyễn Công B và Nguyễn Bảo C về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 BLHS. Lê Hoài S về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 322 BLHS. Trần Văn T, Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Xuân C về Tội “Đánh bạc” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của VKSND tỉnh Thanh Hóa đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 55 và Điều 58 BLHS, xử phạt Phạm Văn K từ 12 tháng đến 15 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc” và 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung từ 36 tháng tù đến 45 tháng tù. Áp dụng d khoản 2 Điều 322; điểm s; t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 54 và Điều 58 BLHS, xử phạt Lê Hoài S từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50, điểm s; t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 BLHS, xử phạt Trần Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 50, điểm s; t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 và Điều 65 BLHS, xử phạt Nguyễn Xuân C từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 50, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 BLHS, xử phạt Trần Mạnh H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 50, điểm s; v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 và Điều 65 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 BLHS xử phạt Thiệu Quang H, Nguyễn Công B và Nguyễn Bảo C mỗi bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý tang vật, tài sản trong vụ án đề nghị HĐXX tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 72.300.000đ (Bảy mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng); 01 chiếc xe máy nhãn hiệu xe Honda Wave S màu đỏ-đen, không có biển kiểm soát, số khung: RLHJC5214CY032518; số máy: JC52E-4038688 của các con bạc sử dụng đến đánh bạc đã bỏ chạy để lại (Không xác định được chủ sở hữu), tịch thu sung Ngân sách Nhà nước ½ chiếc xe máy nhãn hiệu Wave S màu đỏ-đen, không BKS, số máy: JC52E-1349559, số khung: RLHJC5266DY116966; là xe máy

của vợ chồng Nguyễn Công B, Nguyễn Công B đã sử dụng đi đến để đánh bạc và tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác không có giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có quan điểm tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

** Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Phạm Văn K ; Nguyễn Bảo C, Thiệu Quang H và Nguyễn Văn T đều có quan điểm:*

Thông nhất về tội danh, khung hình phạt như Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên trong vụ án, bị cáo C và H có hành vi giúp sức, với vai trò thứ yếu, không đáng kể. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo K có thành tích trong phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm được Công an huyện Thạch Thành tỉnh Thanh Hóa có văn bản xác nhận. Bị cáo T có thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ Quốc tế tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba. Các bị cáo đều có giấy xác nhận về hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, chính quyền địa phương đề nghị Tòa án, Viện Kiểm sát xem xét giảm nhẹ hình phạt. Những người bào chữa đều đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm hình phạt cho các bị cáo với mức án thấp nhất dưới khung mà Viện kiểm sát đề nghị. Cho bị cáo C, H và T được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút đêm 15/12/2020, Phạm Văn K cùng Thiệu Quang H , Nguyễn Công B, Nguyễn Bảo C, Lê Hoài S, Trần Văn T, Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Xuân C đang sử dụng ngôi nhà hoang thuộc địa phận thôn 2, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa cùng nhau tổ chức và đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 (một) bộ bát, đĩa bằng sành; 01 (một) bát vải; 01 (một) Bảng vị; 01 (một) bộ đục Bảng vị và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 72.300.000đ (Bảy mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Văn K đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 và điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS. Thiệu Quang H, Nguyễn Công B và Nguyễn Bảo C về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 BLHS. Lê Hoài S về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 322 BLHS. Trần Văn T, Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Xuân C về Tội “Đánh bạc” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS. Cáo trạng của VKSND tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

Đây là vụ án “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” có tính chất nghiêm trọng, xảy ra tại thôn 2, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Hành vi của các bị cáo trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích phạm tội và vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo Phạm Văn K là người trực tiếp lựa chọn địa điểm đánh bạc, lôi kéo các con bạc và người giúp sức tham gia tổ chức đánh bạc vào đêm ngày 15/12/2020 mục đích thu lợi bất chính. Quá trình tổ chức cho các con bạc đánh bạc, K cũng đã tham gia đánh bạc. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 và điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS với vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Lê Hoài S là người được bị cáo K thuê xóc cái cho các con bạc đánh bạc, nếu không bị bắt, kết thúc ca bạc S sẽ được K trả công 500.000đ đến 700.000đ. Vai trò của bị cáo là thứ yếu sau bị cáo K, tuy nhiên bản thân bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích (đã bị áp dụng tái phạm). Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo lần này bị áp dụng định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 322 BLHS.

Các bị cáo: Thiệu Quang H, Nguyễn Bảo C và Nguyễn Công B do hám lợi nên đã bị Phạm Văn K rủ rê, lôi kéo tham gia giúp sức cho việc tổ chức đánh bạc vào đêm ngày 15/12/2020. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 BLHS có vai trò đồng phạm ngang nhau sau bị cáo K và S.

Các bị cáo: Trần Văn T, Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Xuân C do hám lợi nên đêm ngày 15/12/2020 đã đến địa điểm đánh bạc do K tổ chức để đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, với số tiền thu được tại chiếu bạc trên 50.000.000đ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào Tội “Đánh bạc”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS có vai trò, hành vi cũng ngang nhau về tội đánh bạc.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Công B đã tự nguyện đến Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo Phạm Văn K, Lê Hoài S, Trần Văn T và Nguyễn Xuân C trước khi phạm tội và sau khi được tại ngoại tại địa phương đã ăn năn hối cải nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tích cực giúp đỡ các cơ quan Công an, Bộ đội biên phòng trong việc phát hiện khởi tố tội phạm.

Cụ thể: Bị cáo K có thành tích trong phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thạch Thành tỉnh Thanh Hóa có văn bản xác nhận tại công văn số 1537/CV-CSĐT ngày 18/02/2021. Bị cáo S tại giấy xác nhận số 279/GXN-ĐCKTT ngày 28/12/2019 của Đoàn biên phòng cửa khẩu Thanh Thủy, tỉnh Nghệ An xác nhận có công tố giác tội phạm trong đấu tranh phòng chống ma túy, giúp Đoàn biên phòng cửa khẩu Thanh Thủy triệt phá thành công chuyên án 377L, bắt quả tang đối tượng Bì Vàng (SN 1992) trú tại huyện Khăm Cột, tỉnh Bộ ly khăm xay - Lào về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ 1.942,29g Methamphelamin. Bị cáo Trần Văn T tại công văn số 197/CAHT ngày 23/4/2021, Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xác nhận T đã cung cấp tin báo tố giác giúp Công an huyện Hà Trung bắt Hoàng Văn Bình (SN 1987) ở xã Định Bình, huyện Yên Định đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu 3, TT Hà Trung và tại thông báo số 35/TB-CSĐT ngày 09/4/2021, Công an huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa xác nhận Nguyễn Xuân C đã cung cấp thông tin có giá trị để Công an huyện Quan Hóa bắt hai đối tượng là Lò Khăm Thánh (SN 1982) và Lương Văn Ước (SN 1995) đều trú tại xã Trung S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ 190g ma túy tổng hợp nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T có thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ Quốc tế tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba và chính quyền địa phương xác nhận đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản

1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Thiều Quang H , Nguyễn Công B, Nguyễn Bảo C và Trần Mạnh H đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước tại địa phương, tích cực tham gia các công tác xã hội cũng như ủng hộ phòng chống dịch Covid-19, ngoài ra bị cáo H còn bị bệnh hiểm nghèo (U bàng quang, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú), bị cáo T có bố đẻ là người có công với cách mạng đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Phạm Văn K phạm 02 tội do đó khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của hai tội.

Bị cáo Lê Hoài S tại bản án 120/2018/HSST ngày 23/5/2018, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 14 tháng tù của bản án số 12/2017/HSST của TAND huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, buộc Lê Hoài S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù, chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 322 BLHS.

Các bị cáo phạm tội đánh bạc có vai trò ngang nhau nhưng tình tiết giảm nhẹ và nhân thân khác nhau nên cần có mức hình phạt khác nhau.

[6]. Bị cáo Phạm Văn K phạm hai tội, bị cáo Lê Hoài S phạm tội khi chưa được xóa án tích và Trần Văn T có nhân thân xấu. Do vậy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Thiều Quang H , Nguyễn Công B, Nguyễn Bảo C, Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Xuân C nhân thân chưa tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử luôn thành khẩn khai báo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy nên áp dụng Điều 65 BLHS, để các bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện để các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7]. *Về hình phạt bổ sung:*

Các bị cáo đều là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, có xác nhận của chính quyền địa phương nên HĐXX không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Về vật chứng: Đối với vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra trả lại cho chủ sở hữu đúng theo quy định và các vật chứng khác không liên quan đến vụ án CQĐT đã xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét lại. Đối với vật chứng liên quan đến việc phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy, vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321 và điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự (Đối với Phạm Văn K); điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự đối với Thiều Quang H , Nguyễn Công B và Nguyễn Bảo C. Điểm d khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự đối với Lê Hoài S và điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với Trần Văn T, Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Xuân C.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”. Các bị cáo Lê Hoài S, Thiều Quang H , Nguyễn Công B và Nguyễn Bảo C phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Xuân C, Trần Mạnh H và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321, điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn K 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 24 (Hai bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (16/12/2020).

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 322; điểm s; t khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoài S 48 (Bốn tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (16/12/2020).

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50, điểm s; t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 16/12/2020 đến ngày 12/01/2021).

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 50, điểm s; t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân C 36 (Ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2021).

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 50, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh H 36 (Ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2021).

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 50, điểm s; v khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2021).

Áp dụng: Điểm d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thiều Quang H 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2021).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công B 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2021).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo C 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2021).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân C và Nguyễn Bảo C cho UBND xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, giao bị cáo Thiều Quang H, Nguyễn Công B cho UBND xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, giao bị cáo Trần Mạnh H cho UBND xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn và giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) tấm bằng vải, kích thước 4m x 0,8m; 04 (bốn) quân xóc cái hình tròn, đường kính khoảng 1,5 cm x 1,5cm; 01 (một) bảng vị làm bằng bạt nhựa màu trắng, kích thước khoảng 60 x 40 cm là những vật chứng các bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 72.300.000đ (Bảy mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng) các bị cáo dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ-đen, không có biển kiểm soát, số khung: RLHJC5214CY032518; số máy: JC52E-4038688 của các con bạc sử dụng đến đánh bạc khi bỏ chạy đã để lại (Không xác định được chủ sở hữu). Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave S màu đỏ-đen, không BKS, số máy:

JC52E- 1349559, số khung: RLHJC5266DY116966; là xe máy của gia đình Nguyễn Công B, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã quy trừ, bàn giao lại cho Nguyễn Công B và vợ Lê Thị Linh quản lý sử dụng là phương tiện do Nguyễn Công B đã sử dụng phục vụ cho tổ chức đánh bạc nhưng đây lại là tài sản chung hợp nhất của vợ chồng nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe.

(Các vật chứng của vụ án được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng số 100/2021/TV-CTHADS ngày 17/3/2021 giữa Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa và Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Thanh Hóa).

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Văn K, Thiệu Quang H, Nguyễn Công B, Nguyễn Bảo C, Lê Hoài S, Trần Văn T, Trần Mạnh H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Xuân C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/5/2021).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND, VKSND Cấp cao HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Đông Thanh, H Đông Sơn;
- UBND xã Thiệu Vận, H Thiệu Hóa;
- UBND xã Dân Lý, H Triệu Sơn;
- UBND xã Quảng Lộc, Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Quốc Thành